

Số: 61/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**  
**VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024  
Tổng công ty Bảo dưỡng - Sửa chữa Công trình Dầu khí, CTCP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty gồm:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

Trong năm 2023, kinh tế thế giới phải đối mặt với các rủi ro gồm tác động của xung đột địa chính trị kéo dài; sự gia tăng áp lực cạnh tranh giữa các quốc gia lớn; thị trường tài chính luôn trong tình trạng có nguy cơ cao về biến động lãi suất và tỷ giá. Theo phân tích cơ cấu tăng trưởng GDP của Việt Nam thì lĩnh vực công nghiệp là lĩnh vực bị tác động nặng nề nhất trong suốt 9 tháng đầu năm 2023.

PVMR phải cạnh tranh quyết liệt và thường xuyên với các áp lực từ các đối thủ là các nhà thầu nước ngoài lẫn các doanh nghiệp cùng lĩnh vực BDSC trong nước. Với sự phục hồi sau COVID và chiến lược giảm giá cùng với tối ưu hóa lợi nhuận bằng giải pháp trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ tại Việt Nam thay vì hợp tác với các nhà thầu bản địa như trước đây của các nhà thầu quốc tế đã ảnh hưởng lớn đến các kế hoạch cung cấp dịch vụ của PVMR trong kỳ báo cáo. Bên cạnh đó việc Tập đoàn chưa có quy hoạch cụ thể đầu mỗi phát triển lĩnh vực dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa trong toàn ngành nên hiện tượng cạnh tranh nội bộ vẫn còn rất lớn nên hiệu quả và lợi thế kinh doanh chưa được phát huy cao nhất.

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính**

**1.1 Công ty mẹ - PVMR**

TT	Chỉ tiêu công ty mẹ	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Tỷ lệ	
				Kế hoạch	Thực hiện	so sánh (%)	
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	236,45	200,00	164,04	82%	69%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,39	1,20	1,21	101%	87%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,20	1,00	1,21	121%	101%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	4,59	4,40	5,05	115%	110%

Nhận xét:

- Lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật công nghệ (cung cấp các dịch vụ kỹ thuật, bảo dưỡng sửa chữa và cung cấp vật tư thiết bị kèm theo giải pháp công nghệ cho các khách hàng trong và ngoài ngành dầu khí) tiếp tục duy trì doanh thu đạt 97,47 tỷ đồng (tương đương 93% so với năm 2022).

- Lĩnh vực thương mại: doanh thu năm 2023 đạt 37,40 tỷ đồng (tương đương 41% so với năm 2022).

- Lĩnh vực thanh kiểm tra an toàn tàu (vetting) đạt doanh thu 14,68 tỷ đồng tương đương 149% so với năm 2022) và có tỷ suất lãi gộp cao nhất trong số các lĩnh vực dịch vụ của PVMR. Điều này có được là nhờ công tác tuyển dụng và đào tạo nhân sự trong lĩnh vực này của PVMR đã thực hiện rất kỹ lưỡng từ các năm trước. Qua đó xây dựng được đội ngũ thanh tra viên có trình độ đáp ứng yêu cầu quốc tế ngày càng cao và nâng cao được khả năng tự thực hiện.

- Bên cạnh đó, PVMR đã thực hiện tốt công tác quản trị tài chính và nâng cao hiệu quả đầu tư tại các đơn vị thành viên. Cụ thể doanh thu hoạt động tài chính trong năm 2023 đạt 14,49 tỷ đồng (trong đó cổ tức nhận được từ đơn vị thành viên là 6,03 tỷ đồng, lãi tiền gửi ngân hàng là 8,44 tỷ đồng).

Tóm lại, mặc dù đã nỗ lực nhưng do nguyên nhân từ phía chủ đầu tư chậm trong công tác nghiệm thu vào thời điểm cuối năm 2023 nên doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm. Nhiều hợp đồng lớn, gói thầu chưa thể nghiệm thu theo kế hoạch và đã phải chuyển sang đầu năm 2024 ghi nhận. Tuy nhiên, thực hiện cả năm 2023 Công ty mẹ - PVMR cơ bản hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch.

## 1.2 Các chỉ tiêu hợp nhất PVMR

TT	Chỉ tiêu hợp nhất	ĐVT	TH năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ so sánh (%)	
						KH 2023	TH 2022
A	B	C	1	2	3	4=3/2	4=3/1
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	642,83	510,00	575,92	113%	90%

TT	Chỉ tiêu hợp nhất	ĐVT	TH năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ so sánh (%)	
						KH 2023	TH 2022
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,03	8,20	11,19	136%	74%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,58	6,70	8,20	122%	65%
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	19,63	19,10	24,46	128%	125%

Nhận xét:

Trong năm 2023, các đơn vị thành viên của PVMR đều có kết quả SXKD tốt, cùng với nỗ lực vượt khó của Công ty mẹ, toàn Tổng công ty PVMR đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính hợp nhất theo kế hoạch đã đề ra được phê duyệt như sau:

- **PVPaint:** Mặc dù trong năm 2023, PVPAINT là đơn vị gặp nhiều khó khăn trong thị trường sơn tàu biển truyền thống nhưng nhờ các giải pháp bù đắp doanh thu mà đơn vị đã triển khai trong những năm trước nên vẫn hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao, cụ thể: PVPAINT đạt doanh thu 172,15 tỷ đồng (tương đương 131% kế hoạch), lợi nhuận sau thuế đạt 3,70 tỷ đồng (tương đương 176% kế hoạch). Bên cạnh đó PVMR đang tích cực hỗ trợ, cùng với PVPAINT tìm kiếm các giải pháp để nâng cao công suất của nhà máy và mở rộng các dòng sản phẩm sơn mới phù hợp với thị trường để nâng cao năng lực và hiệu quả kinh doanh của PVPAINT trong những năm sắp tới.

- **PMS:** Năm 2023 PMS đã tiếp cận thành công và cung cấp các dịch vụ có thể mạnh của PMS cho khách hàng ngoài ngành và nâng cao được doanh thu từ khách hàng NSRP. Bên cạnh đó PMS cũng đã đảm bảo được thị trường truyền thống như BSR và có hiệu quả SXKD tốt. Doanh thu thực hiện năm 2023 của PMS là 252,66 tỷ đồng (tương đương 141% kế hoạch) và đạt lợi nhuận sau thuế là 6,43 tỷ đồng (tương đương 179% kế hoạch năm).

**Bảng tổng hợp các chỉ tiêu tài chính của các ĐVT**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)
A	B	C	1	2	3=2/1
1	<b>Công ty CP Sơn Dầu khí Việt Nam (PVPAINT)</b>				
-	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	36,00	36,00	
-	Tỷ lệ tham gia góp vốn của PVMR	%	51%	51%	
-	Doanh thu	Tỷ đồng	131,00	172,15	131%
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,60	4,63	178%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,10	3,70	176%
-	Nộp NSNN	Tỷ đồng	6,90	6,19	90%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
2	<b>Công ty CP Bảo dưỡng &amp; Sửa chữa Công trình Dầu khí (PMS)</b>				
-	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	100,00	100,00	
-	Tỷ lệ tham gia góp vốn của PVMR	%	47%	47%	
-	Doanh thu	Tỷ đồng	179,00	252,66	141%
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,40	8,52	194%
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	3,60	6,43	179%
-	Nộp NSNN	Tỷ đồng	7,80	13,21	169%

## **2. Đánh giá chi tiết các nhiệm vụ trọng tâm như sau:**

### **2.1 Công tác tổ chức SXKD**

- Trong năm 2023 mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng Tổng công ty tiếp tục duy trì các loại hình dịch vụ với các khách hàng trong ngành. Việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh những tháng đầu năm còn chậm nhưng những tháng cuối năm sau khi HĐQT bổ sung thêm các thành viên của ban Tổng giám đốc giúp cho hoạt động của PVMR ổn định và tạo đà phát triển cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

- Trong năm 2023 chủ yếu thực hiện các công tác đấu thầu, chuẩn bị các công tác cho đợt bảo dưỡng tổng thể lần thứ 5 tại Nhà máy Lọc Dầu Dung Quất. PVMR đã nỗ lực và đạt được kết quả trúng 2/6 gói thầu quan trọng và rất nhiều gói phụ trợ. Điều này đánh dấu bước tiến quan trọng của PVMR trong lĩnh vực bảo dưỡng sửa chữa cũng như thể hiện nỗ lực quyết tâm vượt khó của Tập thể CBCNV và ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

### **2.2 Tình hình thực hiện đầu tư:**

- Trong năm 2023, Công ty mẹ - PVMR không thực hiện hạng mục đầu tư mua sắm, chủ yếu sử dụng các dịch vụ thuê ngoài nhằm tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh trong từng gói thầu dịch vụ.

### **2.3 Về công tác lao động, tiền lương**

- Đảm bảo việc làm thường xuyên, thực hiện tốt chế độ tiền lương và phúc lợi cho người lao động trong điều kiện phù hợp với tình hình Tổng công ty. Không phát sinh việc trả thiếu, chậm trả lương.

- Tổng số lao động bình quân trong năm 2023 Công ty mẹ PVMR là 69 người, thu nhập bình quân toàn Công ty mẹ PVMR ước khoảng 15,70 triệu đồng/người/tháng.

### **2.4 Các hoạt động khác**

- Công tác quản lý chi phí, tiết kiệm/tiết giảm: Việc tiết giảm chi phí PVMR vẫn tiếp tục thực hiện tốt trong năm 2023. Các khoản mục chi phí có biến động

tăng chủ yếu tập trung vào việc thực hiện chế độ phúc lợi tăng thêm cho người lao động.

- Công tác đào tạo, phát triển nguồn lực: năm 2023, Công ty mẹ PVMR cử 18 lượt người tham gia tập huấn đào tạo kinh phí là 15,35 triệu đồng.

## **II. Kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024:**

### **1. Dự báo, phân tích nhân tố ảnh hưởng đến kế hoạch SXKD năm 2024:**

- Các yếu tố toàn cầu và biến động vĩ mô tiếp tục diễn biến phức tạp, đặc biệt là thị trường vốn sẽ là yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của PVMR trong năm 2024. Theo đó tình hình kinh tế vĩ mô của thế giới tiếp tục diễn biến với xu hướng biến động phức tạp, bất định, khó dự đoán.

- Giá xăng dầu tiếp tục dự báo sẽ duy trì ở mức cao dẫn đến các chi phí có liên quan cũng khó có xu hướng giảm trong năm 2024. Đặc biệt là giá dung môi, hóa chất sẽ tăng cao vì liên hệ trực tiếp với giá dầu.

- Do nguồn lực hạn chế và các khó khăn cố hữu chưa được giải quyết nên đãi ngộ cho CBNV đặc biệt là cho các chuyên gia của PVMR thấp hơn nhiều so với thị trường lao động ở TPHCM. Việc này cũng trực tiếp ảnh hưởng đến chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD của PVMR trong giai đoạn năm 2024.

- PVMR đã thành công trúng 2/6 gói thầu lớn của đợt bảo dưỡng sửa chữa tổng thể lần thứ 5 của Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Đây là thành công và cơ hội lớn cho PVMR và các đơn vị thành viên gia tăng được doanh thu, lợi nhuận trong năm 2024. Quan trọng hơn, chỉ số uy tín của PVMR được tăng lên, tạo tiền đề để PVMR tham gia các gói thầu về bảo dưỡng trong hệ thống Tập đoàn Dầu khí.

### **2. Nhiệm vụ chủ yếu:**

PVMR đã xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 như sau:

- Phát huy thế mạnh trong các lĩnh vực kinh doanh chính là bảo dưỡng sửa chữa, dịch vụ kỹ thuật công nghệ, thương mại dịch vụ và thanh kiểm tra tàu nhằm đảm bảo hiệu quả, nâng cao doanh thu, lợi nhuận và uy tín của doanh nghiệp;

- Tiếp tục tập trung vào thị trường trong ngành; Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, hợp tác, liên doanh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài ngành để tìm kiếm khách hàng và tham gia cung cấp dịch vụ cho các dự án/công trình do Tập đoàn và các đơn vị khác trong ngành làm chủ đầu tư cũng như Bảo dưỡng sửa chữa các nhà máy, công trình thuộc sở hữu của Tập đoàn và đơn vị;

- Quản trị chặt chẽ chi phí, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Tập trung xử lý các khoản nợ quá hạn, khó đòi, vật tư, tài sản không sinh lời, các khoản đầu tư kém/không hiệu quả để thu hồi vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh từ Công ty mẹ tới các đơn vị thành viên; Thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định và quản lý, sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, đúng mục đích;

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty để có giải pháp và xử lý kịp thời các khoản đầu tư không/kém hiệu quả;

- Thực hiện rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế/quy định nội bộ cho phù hợp với các Luật, Nghị định và các văn bản mới có hiệu lực của Nhà nước, Tập đoàn và tình hình thực tiễn của đơn vị;

- Tiếp tục tập trung công tác triển khai chuyển đổi số, hệ thống quản trị nguồn nhân lực doanh nghiệp ERP, xây dựng chiến lược tổng thể với việc xác định tầm nhìn số, lộ trình triển khai cụ thể và tích hợp, đồng bộ thông tin/dữ liệu hóa SXKD với Tập đoàn;

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Điều 76 Luật An toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch an sinh xã hội, Truyền thông và văn hóa doanh nghiệp trên cơ sở đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do ĐHĐCĐ giao.

## **2.1 Kế hoạch tài chính toàn Tổng công ty (Hợp nhất)**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	560,60
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9,50
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,50
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	20,80

## **2.2 Kế hoạch Công ty mẹ PVMR**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	274,83
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>500,00</i>
	<i>Tỷ lệ tham gia của Tập đoàn</i>	<i>%</i>	<i>41%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	220,55
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,50
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,50

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	0,3%
6	Hệ số nợ/ Vốn điều lệ	Lần	0,25
7	Nộp/ Chia Tập đoàn từ KQKD năm 2024	Tỷ đồng	-
8	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	4,00
	- Thuế	Tỷ đồng	4,00
	- Các khoản nộp khác	Tỷ đồng	-

### 2.3 Kế hoạch vốn đầu tư

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
<b>I</b>	<b>Tổng nhu cầu vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>5,00</b>
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	-
2	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	5,00
3	Đầu tư góp vốn vào các đơn vị thành viên	Tỷ đồng	-
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>5,00</b>
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5,00
	Trong đó tăng vốn điều lệ	Tỷ đồng	-
2	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	-
<b>III</b>	<b>Giá trị giải ngân trong năm</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>5,00</b>
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5,00
	Trong đó tăng vốn điều lệ	Tỷ đồng	-
2	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	-

Trên đây là báo cáo của Ban tổng giám đốc PVMR tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024, kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS Tổng công ty (e-copy)
- Ban TGĐ Tổng công ty (e-copy);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Trí